TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 392/2019/HS-PT
Ngày: 16 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Sáng

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn

Ông Phạm Công Mười

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Đức Anh - Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 178/2019/TLPT-HS ngày 17 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo Trương Văn Li, Trương Văn L do có kháng cáo của các bị cáo, kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2019/HSST ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- *Các bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo, bị kháng nghị:*

1/ Trương Văn Li (tên gọi khác: C e sinh năm 1988, tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú, chỗ ở hiện nay: Tổ 16, Ấp 3, xã A P, huyện L T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn P và bà Hồ Xuân Đ; bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Ngọc L và có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 05/5/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Đã chấp hành xong các quyết định của Bản án vào ngày 07/8/2011.

+ Ngày 25/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/12/2014. Qua xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai thể hiện Trương Văn Li phải bồi thường 1.580.000đ, Lợi đã nộp 1.480.000đ theo biên lai số 04297 ngày 05/12/2013, phần còn lại do người được thi hành án chưa có đơn yêu cầu nên không thụ lý thi hành. Ngày 31/8/2018, Trương Văn Lắ (em Li) nộp l00.000đ tại biên lai số 001083. Do người được thi hành án theo bản án số 201/2013/HSST ngày 25/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành chưa yêu cầu nên Li chưa thi hành và căn cứ tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự thì Li đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo đầu thú ngày 30/5/2018, chuyển tạm giam theo Lệnh số 53/CSĐT-PC44 ngày 01/6/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (có mặt).

2/ Trương Văn L (tên gọi khác: C a), sinh năm 1988, tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú, chỗ ở hiện nay: Tổ 16, Ấp 3, xã A P, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn P và bà Hồ Xuân Đ; bị cáo có vợ là Nguyễn Thanh H và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2011); Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 15/02/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999. L chấp hành xong các quyết định của bản án vào ngày 27/7/2012.

+ Ngày 19/11/2012, Trương Văn L bị đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh tại Trung tâm giáo dục Lao động Xã hội tỉnh Đồng Nai, thời gian là 24 tháng theo Quyết định 10247/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L T, tỉnh Đồng Nai. Lập đã chấp hành xong quyết định này vào ngày 09/10/2014.

Bị cáo đầu thú ngày 30/5/2018, chuyển tạm giam theo Lệnh số 54/CSĐT-PC44 ngày 01/6/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Trương Văn Li:* Luật sư Trịnh Bá Thân – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Trương Văn L:* Luật sư Nguyễn Trung Chánh - Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt);

- *Bị hại*: Anh Trần Minh T (chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Huỳnh Thanh H, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ 23 Khu K S, thị trấn L T, huyện L T, tỉnh Đồng Nai (có mặt)

- *Người làm chứng*:

1/ Chị Trương Thị Hồng L, sinh năm 1984; Địa chỉ: Tổ 16, ấp 3, xã A P, huyện L T, tỉnh Đồng Nai (có mặt)

2/ Anh Trương Văn Lắ, sinh năm 1993; Địa chỉ: ấp 3, xã A P, huyện L T, tỉnh Đồng Nai (có mặt)

3/ Anh Dương Ngọc H, sinh năm 1993; Địa chỉ: xã T L H, huyện M T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

4/ Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1997; Địa chỉ: ấp 3, xã A P, huyện L T, tỉnh Đồng Nai (có mặt)

5/ Anh Nguyễn Trần Ngọc H, sinh năm 1995; Địa chỉ: khu B C, xã A P, huyện L T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

6/ Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1993; Địa chỉ: thị trấn L T, huyện T L, tỉnh Bình Thuận (có mặt)

7/ Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1977; Địa chỉ: Ấp 5, xã H P, huyện N T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

8/ Anh Nguyễn Viết L, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp 5, xã S D, huyện T C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2018, Trương Văn Li có gửi chị Trương Thị Hồng L (chị của Li) số tiền 65.000.000đ (sáu mươi lăm triệu) và Li muốn lấy lại số tiền trên để sửa nhà, nhưng chị L đã cho anh Trần Minh T sinh năm 1982, thường trú tại xã T K Đ, thị xã S Đ, tỉnh Đồng Tháp, mượn và chưa trả.

Vào khoảng 18 giờ ngày 29/5/2018, chị Huỳnh Thanh H (vợ anh T) điện thoại hẹn chị L đến khu vực chợ V H, thị trấn L T, huyện L T, tỉnh Đồng Nai để trả tiền. Li biết chị L đi lấy tiền nên Li rủ L đi theo chị L, Lập đồng ý. Khi chị L đến khu vực chợ V H, chị H trả cho chị L 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) nhưng chị L không nhận do không đủ tiền anh T đã mượn và hứa trả. Li và L yêu cầu chị H liên hệ anh T đến xưởng cơ khí N Nc tại ấp, xã A P, huyện L T, tỉnh Đồng Nai để viết giấy nhận nợ. Sau đó, Li, L cùng chị H đi về xưởng cơ khí N N.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh T đến xưởng cơ khí gặp Li. Li và anh T xảy ra mâu thuẫn, Li dùng tay, chân đánh anh T nên anh T dùng tay, chân đánh trả làm L ngã xuống đất. Thấy Li bị ngã nên L xông đến dùng tay, chân đánh vào người anh T làm anh T ngã xuống đất, Li nhặt một thanh kim loại hình trụ dài 27cm, đường kính 06cm gần đó cầm trên tay đứng dậy đánh liên tiếp vào đầu, mặt và người của anh T còn L tiếp tục dùng tay, chân đánh vào người anh T. Chị L và chị H đến can ngăn nhưng Li, L vẫn tiếp tục đánh anh T. Khi anh T nói Li, L đưa anh T đi lấy tiền trả thì L, L không đánh anh T nữa. Lợi vứt thanh kim loại rồi lấy 01 con dao rọc giấy kích thước dài khoảng 10cm rộng 01 cm, 01 sợi dây nhựa kích thước 30cm X 0,6cm ở trong xưởng và cùng L bẻ ngược hai tay anh T ra sau. Anh T vùng vẫy thì Li đưa dao lên hăm dọa, Li dùng sợi dây nhựa cột chặt hai ngón tay cái của anh T, L lấy xe môtô biển số 60Y1- 1252 cùng L khống chế đưa anh T lên xe môtô. Anh Trương Văn Lắ (em của Li và L) đến thấy Li dùng tay đánh vào mặt anh T nên đã can ngăn nhưng bị Li xô Lắ ngã xuống đất.

Lập điều khiển xe chở anh T cùng L ngồi sau khống chế đi đến khu vực thị trấn L T, huyện L T, tỉnh Đồng Nai là địa điểm anh T nói với Li và L hẹn gặp người để đưa tiền. Khi đến nơi không có người đưa tiền như lời hứa của anh T nên Li nói L chở anh T đến khu vực đường liên xã T A - A P giữ anh T để chị H lo mang tiền trả cho Li. Khi đến khu vực rẫy của anh Lê Văn L đường liên xã T A-A P, huyện L T, tỉnh Đồng Nai, Lập điều khiển xe môtô vào rẫy nhưng do đường trơn làm L, Li và anh T cùng ngã xuống mương. L kéo xe lên và dắt vào bên trong rẫy, còn Li kéo anh T lên và dùng tay đánh liên tiếp nhiều cái vào mặt anh T làm anh T ngã gục xuống đất. Li, L bỏ đi và điện thoại báo cho anh Lắ biết địa điểm Li và L đánh anh T. Anh Lắ và mọi người đến đưa anh T đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện L T, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai nhưng anh T bị thương nặng và tử vong.

Ngày 30/5/2018, Trương Văn Li và Trương Văn L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L T, tỉnh Đồng Nai đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 319/PC54-KLGĐPY ngày 06/6/2018 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong do đa chấn thương, vùng đầu, mặt, ngực, bụng, xuất huyết não, gãy xương sườn bên phải, dập phổi trái, tụ máu đại tràng phải.

Tại Bản kết luận giám định số 2483/C09B ngày 17/8/2018 của Giám định viên Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Dấu vết màu nâu nghi máu dính trên lá khô và cỏ gửi giám định là máu người. Phân tích gen (ADN) từ dấu vết máu này được kiểu gen trùng với kiểu gen của anh T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2019/HSST ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, quyết định:

Căn cứ khoản 2 Điều 157 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Trương Văn Li và Trương Văn L phạm tội "Giết người" và không phạm tội "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo:

Trương Văn Li (C e) 20 (hai mươi) năm tù.

Trương Văn L (C a) 17 (mười bảy) năm tù.

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 30/5/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí, việc thi hành án và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 19/3/2019 các bị cáo Trương Văn Li, Trương Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Ngày 18/3/2019 bà Huỳnh Thanh H là người đại diện hợp pháp cho bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của các bị cáo Li, L.

Ngày 18/3/2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai kháng nghị về nghị sửa án sơ thẩm và tuyên bố các bị cáo Trương Văn Li, Trương Văn L phạm tội "Cướp tài sản".

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Trương Văn Li, Trương Văn L giữ yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với hai bị cáo, làm rõ hành vi của hai bị cáo L và Li về tội "Bắt giữ người trái pháp luật", xem xét lại hành vi của Trương Thị Hồng L có dấu hiệu giúp sức cho các bị cáo L và Li.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định kháng nghị số 70/QĐ-KN ngày 18/3/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai kháng nghị phúc thẩm một phần bản án sơ thẩm đối với Trương Văn Li, Trương Văn L theo hướng Li và L phạm tội "Cướp tài sản" theo Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm:

Về hành vi giết người của các bị cáo, các bị cáo khai nhận, chứng cứ thu thập có tại hồ sơ vụ án đã rõ, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Viện kiểm sát cấp sơ thẩm kháng nghị một phần bản án đối với hai bị cáo Li và L về tội "Cướp tài sản" nhưng không có cơ sở, hành vi các bị cáo dùng bạo lực bắt, trói và chở bị hại đi trong khoảng thời gian dài có dấu hiệu của tội "Bắt giữ người trái pháp luật", đề nghị không chấp nhận kháng nghị, chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, hủy toàn bộ bản án để điều tra lại vụ án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Li: Về hành vi giết người, do có liên quan đến việc nợ nên đề nghị xem xét. Về hành vi cướp tài sản, không có căn cứ thể hiện bị cáo có ý định chiếm đoạt tài sản của anh T. Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhưng bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo L: Bị cáo L chỉ đi theo em của mình, hai bị cáo không chuẩn bị hung khí, đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Quá trình bắt giữ hai bị cáo chỉ trói anh T chở đi lấy tiền để trả nợ, đề nghị giảm án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Trương Văn Li 20 năm tù, Trương Văn L 17 năm tù về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; tuyên bố hai bị cáo Trương Văn Li, Trương Văn L không phạm tội "Cướp tài sản". Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đại diện hợp pháp bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, xem xét tội danh "Bắt giữ người trái pháp luật" và hành vi của người đồng phạm trong vụ án. Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai kháng nghị yêu cầu xét xử hai bị cáo thêm tội "Cướp tài sản".

[2] Xét; xuất phát từ việc Trương Thị Hồng L (chị của Li) có dùng tiền của Li gửi, cho Trần Minh T mượn (65.000.000 đồng). Khi Huỳnh Thanh H (vợ T) hẹn L đưa tiền (khoảng 18 giờ ngày 29/5/2018), T đến xưởng cơ khí của L thì gặp Li; T và Li xảy ra mâu thuẫn, Li đánh T trước, Li ngã, L xông vào dùng tay chân đánh T, Li nhặt một cây kim loại đánh vào đầu, mặt, người T, L tiếp tục đánh T bằng tay, chân. L và H có can ngăn nhưng không được. Trương Văn Li, Trương Văn L bẻ ngược hai tay T ra sau, T vùng vẫy, Li đưa dao lên hăm dọa, Li dùng sợi dây nhựa cột chặt hai ngón tay cái của T, L lấy xe mô tô cùng Li khống chế đưa T lên xe, L chở, T ngồi giữa, L ngồi sau khống chế T để chở đi. Theo lời khai của hai bị cáo là chở T đi lấy tiền để đưa cho Li và L nhưng thực tế hai bị cáo chở bị hại T đến khu vực rẫy của ông Lê Văn L thuộc đường liên xã T A, A P (L T, Đồng Nai), gặp đường trơn, xe ngã. Li và L tiếp tục đánh T, dẫn đến bị hại Trương Minh T tử vong như kết luận giám định nêu trên.

[3] Tài liệu thu thập trong quá trình điều tra, không có tài liệu nào thể hiện chở T đi lấy tiền trả nợ như Li, L khai; trong khi bà Huỳnh Thanh H (vợ T) người chủ động điện thoại cho L hẹn đến nơi của L để trả tiền nhưng không đủ tiền để trả (chỉ có 30.000.000 đồng) nên hẹn thứ năm trả tiền, có mặt, chứng kiến Li, L đánh trói T và T không nói chở đi để lấy tiền. Hành vi của Li, L bắt trói bị hại, chở bị hại đi lòng vòng có dấu hiệu của tội "Bắt giữ người trái pháp luật". Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ điều tra bổ sung về tội danh này nhưng

Viện kiểm sát cấp sơ thẩm vẫn truy tố tội "Cướp tài sản". Tại thời điểm xảy ra hành vi phạm tội, Li và L không lấy tài sản gì của vợ chồng bị hại T, không chở T về nhà T để nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của T và cũng không thực hiện hành vi cưỡng bức vợ bị hại để lấy tiền. Khi các bị cáo chở T đi lòng vòng khoảng 30 phút, xe ngã, bị hại T vẫn đang bị trói; hành vi của các bị cáo bắt, trói bị hại T và hành vi đánh T dẫn đến bị hại tử vong là hai hành vi độc lập nhau.

[4] Khi Trương Văn Li, Trương Văn L đánh T tại xưởng cơ khí của L, L và H cùng can ngăn. Việc Li và L có mặt tại xưởng cơ khí của L là do nghe L gọi điện thoại cho H nói chuyện và chủ động có mặt tại xưởng cơ khí. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã trả hồ sơ điều tra bổ sung về dấu hiệu đồng phạm nhưng cấp sơ thẩm không chứng minh được có sự đồng phạm đối với Trương Thị Hồng L.

[5] Từ phân tích trên, Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai như Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị, chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại, hủy án sơ thẩm để điều tra lại đối với tội "Bắt giữ người trái pháp luật". Về tội danh "Giết người" có liên quan đến phần bản án bị hủy nên phải hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, do vụ án bị hủy nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt của đại diện hợp pháp bị hại, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai; chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại;

Hủy Bản án số 09/2019/HS-ST ngày 05/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã xét xử Trương Văn Li, Trương Văn L về tội "Giết người"; tuyên bố Trương Văn Li, Trương Văn L không phạm tội "Cướp tài sản";

Chuyển hồ sơ vụ án nêu trên cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai để điều tra lại vụ án theo thủ tục chung.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trương Văn L, Trương Văn L cho đến khi Viện kiểm sát cấp sơ thẩm thụ lý lại hồ sơ vụ án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đồng Nai;
(tống đạt cho bị cáo)
- Bị hại;
- Lưu: HS, VP, 16bTNB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Sáng

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Văn **Phạm Công Mười** **Huỳnh Sáng**